

Số: 318/2018/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 10 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 596/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Thúy L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh T.

* Bị đơn: Anh **Lê Văn T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp 2, xã A, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị Thúy L** và anh **Lê Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đặng Thị Thúy L và anh Lê Văn T thỏa thuận tìn h ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 con chung. Tiếp tục giao 02 con chung là cháu Lê Phúc Bách C, sinh ngày 25/12/2010 và cháu Lê Phúc Bá U, sinh ngày 29/5/2014 cho anh T nuôi dưỡng. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung; nợ chung:* Anh chị xác định không có. Nhưng khi ly hôn anh T tự nguyện cho chị L số tiền 27.660.000 đồng thực hiện vào ngày 30/7/2019 để chị L có vốn làm ăn.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- *Về án phí:*

+ Chị Đặng Thị Thúy L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo biên lai số 09128 ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T nên được hoàn lại 150.000 đồng.

+ Hoàn lại chị Đặng Thị Thúy L 510.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 09127 ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T.

+ Anh Lê Văn T tự nguyện chịu 691.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU